PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Hương sắc trăm miền · Bài 11–12 (T2 tr. 53–60)

Tuần 24

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Phố cổ đêm rằm

Đêm rằm, khu phố cổ ven sông lung linh trong ánh đèn lồng. Những ngôi nhà mái ngói rêu phong nằm san sát, cửa gỗ đã lên nước bóng. Ngoài ra, nhà nào cũng treo một chiếc đèn lồng đỏ trước hiên. Trên sông, người ta thả những ngọn đèn hoa đăng nhỏ. Vì thế, mặt nước như có hàng trăm ngôi sao trôi lấp lánh. Em cùng bố thả một ngọn đèn và thầm ước một điều. Tiếp đó, hai bố con ghé tiệm bánh cổ truyền của bà cụ đầu phố. Bà bảo tiệm đã có từ thời ông cố của bà. Cuối cùng, hai bố con đứng trên cây cầu gỗ, ngắm phố cổ yên bình. Em thầm mong nét đẹp ấy được giữ gìn mãi.

1. Mỗi nhà treo gì trước hiên? (A) Cờ hoa (B) Đèn lồng đỏ (C) Chuông gió

2. Vì sao mặt sông «như có hàng trăm ngôi sao trôi»?

(A) Vì đêm rằm trời nhiều sao (B) Vì nhà nào cũng treo đèn (C) Vì người ta thả đèn hoa đăng

3. Câu «Tiệm đã có từ thời ông cố của bà» cho biết điều gì?

(A) Tiệm bánh có từ rất lâu (B) Tiệm bánh mới mở năm nay (C) Ông cố của bà còn sống

4. Em mong ước điều gì ở cuối đoạn văn?

.....

Bài 2: Luyện từ và câu: nối từ ngữ nối với tác dụng của nó

1. Vì thế	●	● a. bổ sung thêm ý
2. Ngoài ra	●	● b. nêu ý kết thúc
3. Tiếp đó	●	● c. nêu kết quả
4. Cuối cùng	●	● d. nối tiếp trình tự

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn từ ngữ nối trong khung điền vào chỗ trống

Tuy vậy Vì vậy Sau đó

1. Trời mưa to. _____, lễ hội vẫn rất đông.

2. Nam chăm học. _____, bạn luôn đạt điểm cao.

3. Em làm xong bài tập. _____, em giúp mẹ nấu cơm.

Bài 4: Mở rộng vốn từ: từ có tiếng «cổ» (nghĩa là xưa, cũ)

1. Từ nào có tiếng «cổ» nghĩa là «xưa, cũ»?

(A) cổ tay (B) cổ kính (C) cổ vũ

2. «Ngôi đình … đã hơn trăm năm tuổi.» Chọn từ:

(A) cổ kính (B) cổ động (C) cổ áo

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một sự việc

Viết đoạn văn nêu cảm xúc về một lễ hội hoặc một sự việc ở quê em.

Sự việc diễn ra thế nào; điều làm em ấn tượng; dùng từ ngữ nối (trước hết, sau đó…).

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 24

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Đèn lồng đỏ)

2. C (Vì người ta thả đèn hoa đăng)

3. A (Tiệm bánh có từ rất lâu)

4. Mong nét đẹp của phố cổ được giữ gìn mãi.

Bài 2: Luyện từ và câu: nối từ ngữ nối với tác dụng của nó

1 – **c** 2 – **a** 3 – **d** 4 – **b**

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn từ ngữ nối trong khung điền vào chỗ trống

1. Trời mưa to. **Tuy vậy**, lễ hội vẫn rất đông.

2. Nam chăm học. **Vì vậy**, bạn luôn đạt điểm cao.

3. Em làm xong bài tập. **Sau đó**, em giúp mẹ nấu cơm.

Bài 4: Mở rộng vốn từ: từ có tiếng «cổ» (nghĩa là xưa, cũ)

1. **B** (cổ kính) 2. **A** (cổ kính)

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một sự việc

Dàn ý gợi ý (đêm thả đèn hoa đăng): Mở đoạn – giới thiệu sự việc, cảm xúc chung: náo nức. Thân đoạn – trước hết: phố lên đèn lung linh, em thấy thích thú; sau đó: thả đèn, ước nguyện, em hồi hộp, xúc động; cuối cùng: ngắm phố từ cầu gỗ, em thấy bình yên; dùng từ ngữ nối để các câu liền mạch. Kết đoạn – yêu nét đẹp quê hương, mong được giữ gìn mãi.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án